TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRIỆU SƠN
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do –Hạnh phúc

Bản án số: 57/2022/HSST
Ngày 08 tháng 7 năm 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU SƠN, TỈNH THANH HÓA

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Đình Hợp
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Hữu Thủy
2. Bà Đào Thị Hiền.

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Ngọc Thành, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy - Kiểm sát viên

Ngày 08 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 52/2022/HSST ngày 09/6/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2022/QĐXX-ST ngày 27 tháng 6 năm 2022 đối với.

1, Bị cáo: Nguyễn Văn T - sinh năm 1989; Giới tính: Nam
Nơi cư trú: Thôn L, xã Đ, huyện T, tỉnh Thanh Hóa. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông:Nguyễn Văn Th (đã chết) và bà Lê Thị C; Vợ: Nguyễn Thị L và 03 con nhỏ; Tiền án: Không, tiền sự: Ngày 21/12/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn áp dung biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng, đã chấp hành xong. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa từ ngày 09/3/2022 đến nay, có mặt tại phiên tòa.
2, Những có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1995
Địa chỉ: Thôn L, xã Đ, huyện T, tỉnh Thanh Hóa, có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 09/3/2022, bị cáo điều khiển xe máy BKS 36B1- 86874 của vợ chị Nguyễn Thị L đi từ nhà xuống khu vực gần cây xăng Hoàng Hiệp thuộc phường

Đông Tân, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa mua của một người phụ nữ không rõ lai lịch 01 gói ma túy loại He rô in hết 700.000đồng, mang về nhà san gói ma túy vào 04 ống hút, số còn lại vẫn để trong gói giấy, khoảng 12 giờ 40 phút cùng ngày, bị cáo đang ở nhà thì có 1 nam thanh niên không biết tên, tuổi đến nhà hỏi mua 500.000đ ma túy, bị cáo đồng ý và hẹn nam thanh niên đến sân bóng xã Đồng Tiến, huyện Triệu Sơn để giao ma túy, liền sau đó bị cáo lấy xe máy BKS 36B1- 86874 của vợ đi đến điểm hẹn. Khi đi đến khu vực thôn Trúc Chuẩn 3, xã Đồng Tiến, huyện Triệu Sơn đang tìm đối tượng mua ma ma túy để bán thì bị tổ tuần tra Công an huyện Triệu Sơn nghi ngờ nên kiểm tra phát hiện bắt quả tang, thu giữ trong túi quần bên phải bị cáo đang mặc 01 gói giấy màu trắng có dòng kẻ xanh, bên trong chứa chất rắn màu trắng ngà dạng cục, thu giữ trong túi quần bên trái bị cáo đang mặc 04 đoạn ống nhựa màu đen được gắn kín hai đầu, bên trong đều chứa chất rắn màu trắng ngà dạng cục vụn được niêm phong theo quy định, ngoài ra còn thu giữ 01 điện thoại Oppo có gắn sim 0975353025, 01 xe máy Vision máy BKS 36B1-86874 mang tên Nguyễn Thị Yến và 1.730.000 VN đồng

Tại Bản kết luận giám định số 1042/KL-KTHS ngày 14/3/2022 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: 01 gói giấy màu trắng có dòng kẻ xanh và 04 đoạn ống nhựa bên trong có chứa chất màu trắng ngà dạng cục có tổng khối lượng 0,685gam ma túy, loại Heroine

Vật chứng: Số tiền 1.730.000đồng, 01 điện thoại di động Oppo, 01 xe máy BKS 36B1- 86874 và số ma túy còn lại sau giám định chuyển Chi cục thi hành án dân sự huyện Triệu Sơn bảo quản chờ xử lý.

Cáo trạng số 50/CT-VKS-TS ngày 08/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn đã truy tố bị cáo về tội " Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự (BLHS)

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1,2 Điều 51, Điều 38 BLHS để xử phạt bị cáo từ 36 tháng đến 42 tháng tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam, miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị áp Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS, tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại giám định. Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại thoại Oppo và số tiền 1.730.000đ, trả lại chiếc xe máy BKS 36B1- 86874 cho chị Nguyễn Thị Lệ

Phần tranh luận: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa, không có tranh luận gì.

Lời nói sau cùng bị cáo xin được hưởng khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án,căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn; Điều tra viên, Kiểm sát viện trong quá trình điều tra, truy tố đã thực đúng thẩm quyền, trình tự,thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo, người làm chứng đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn T đều khai nhận hành vi của mình cụ thể: Sáng ngày 09/3/2022 bị cáo điều khiển xe máy BKS 36B1- 86874 của vợ đi xuống khu vực gần cây xăng Hoàng Hiệp thuộc phường Đông Tân, huyện Đông Sơn mua của một người phụ nữ không rõ lai lịch 700.000đ ma túy, loại Heroine mục đích để bán kiếm lời và sử dụng, bị cáo mang về nhà san ra 04 đoạn ống nhựa màu đen loại ông hút và gắn hai đầu lại, số còn lại để nguyên trong gói giấy, khoảng 12 giờ 40 khi bị cáo đang ở nhà thì có 1 nam thanh niên đến hỏi mua 500.000đ ma túy, bị cáo đồng ý và hẹn nam thanh niên đến sân bóng xã Đồng Tiến, huyện Triệu Sơn đề nhận ma túy, bị cáo đi xe máy BKS 36B1- 86874 đến thôn Trúc Chuẩn 3, xã Đống Tiến, đang tìm người để giao ma túy thì bị Công an huyện Triệu Sơn phát hiện bắt quả tang thu giữ trong trong người bị cáo 01 gói nhỏ và 04 ống nhựa chứa ma túy tổng khối lượng 0,865 gam, loại hê rooine đồng thời thu giữ 01 điện thoại di động và 01 xe máy và số tiền 1.730.000đ.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, tang vật thu giữ, kết luận giám định và toàn bộ tài liệu chứng có trong hồ sơ vụ án: Như vậy đã đủ căn cứ kết luận hành vi của Nguyễn Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất mức độ nghiêm trọng của tội phạm: Bị cáo là người đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Biết rõ việc Nhà Nước cấm mọi hành vi liên quan đến ma túy, bị cáo biết đó là hành vi vi phạm pháp luật song do hám lời nên thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Do vậy cần phải có hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất mức độ, hậu quả của hành vi mà bị cáo đã thực hiện, bị cáo vừa có hành vi tàng trữ vừa có hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhưng hành vi tàng trữ ma túy là nhằm mục

đích bán ma túy được thu hút vào hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo:

+ Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nhưng đang có 1 tiền sự. Tháng 12/2018 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng, ngày 16/5/2020 mới chấp hành xong, đến thời điểm phạm tội chưa hết thời gian được coi là không bị xử lý hành chính nên là tiền sư.

+ Về các tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, gia đình hoàn cảnh khó khăn, con đông đểu còn nhỏ, gia đình có ông bà nội công với cách mạng và chú ruột là liệt sỹ, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS, nên được xem xét áp dụng cho bị cáo.

+ Về nhân thân: Do bị cáo phạm tội nghiêm trọng, nhân thân xấu, là đối tượng nghiện hút ma túy, đã bị cai nghiện bắt buộc 1 lần nên cần có hình phạt tương xứng với hành vi, mức độ phạm tội bị cáo đã thực hiện và cách ly bị cáo một thời gian mới đủ sức cải tạo giáo dục bị cáo nói riêng và răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

+ Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy. Bị cáo lao động tự do, kinh tế gia đình khó khăn, không có tài sản riêng, là đối tượng nghiện ma túy, nếu áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, với hoàn cảnh hiện tại của bị cáo không có khả năng thi hành, do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phát bổ sung đối với bị cáo.

Đối với người phụ nữ bán ma túy cho bị cáo ngày 09/3/2022, do chưa xác định được nhân thân, lai lịch cụ thể, đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh, khi nào có căn cứ xử lý theo quy định của pháp luật.

[5] Về xử lý vật chứng:

Chiếc xe máy BKS 36B1- 86874 là tài sản riêng của chị Nguyễn Thị L (vợ bị cáo) khi bị cáo lấy đsử dụng, chị L không biết bị cáo dùng vào việc phạm tội nên không có lỗi trả lại cho chị L.

Đối với chiếc điện thoại Oppo có gắn sim 0975353025 và số tiền 1.730.000đ thu giữ của bị cáo qua xác minh, không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo.

Đối với số Hê rô in còn lại sau giám định là tang vật vụ án, tịch thu tiêu hủy

[6] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Tì phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"

Xử phạt bị cáo 36 (Ba sáu)) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (Ngày 09/3/2022) miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Áp dụng: Điều 47 Bộ luật hình sự, các Điều 106, 136, 331, 333, 336 Bộ luật Tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 21, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vật chứng: Trả lại cho chị Nguyễn Thị L 01 xe máy BKS 36B1- 86874, Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại Oppo có gắn sim 0975353025 và số tiền 1.730.000đồng

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số heroin còn lại sau giám định (vật chứng có đặc điểm tại Quyết định chuyển vật chứng số 50/QĐ-VKS-TS ngày 09/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn)

Về án phí: Buộc bị cáo T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo, kháng nghị: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo đối với phần bản án có liên quan trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Thời hạn kháng nghị của Viện kiểm sát cùng cấp và cấp trên theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Thanh Hóa;
-VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Sở TP tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Triệu Sơn;
- CCTHADS huyện Triệu Sơn;
- Công an huyện Triệu Sơn;
- Bị cáo, người liên quan;
- Lưu hồ sơ VA, THA,VP.

Lê Đình Hợp